

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53 /2023/HS-ST

Ngày: 05/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

Bà Trương Mai Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Anh D, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1988 tại Quảng Bình. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thượng T, xã Cảnh H, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T; sinh năm: 1947; nghề nghiệp: Lao động tự do và con bà: Hoàng Thị M; sinh năm: 1950; nghề nghiệp: Công nhân; ông, bà trú tại: Thôn Thượng T, xã Cảnh H, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo D là con thứ 05, chưa có vợ, con; tiền án: 03 (Ngày 22/02/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 17/6/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm y án sơ thẩm; Ngày 21/7/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt là 54 tháng tù; Ngày 18/6/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 04/9/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm y án sơ thẩm); tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- Bị hại:

1. Chị Phan Thị Lệ T; sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 1, xã Hoàn T, huyện Bó T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Đào Ngọc S; sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Ba Đ, xã Nghĩa N, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị P; sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường Bắc L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. Chị Trần Thị S; sinh năm: 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố Thắng L, thị trấn Nông Trường Việt T, huyện Bó T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hoàng Thị Á; sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn Trung T, xã Phù H, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Trần Mạnh H; sinh năm: 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Anh Trương Quang N; sinh năm: 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. Chị Hoàng Thị P; sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn 1, xã Hoàn T, huyện Bó T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 01/2018 đến tháng 04/2018, Hoàng Anh D có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích, đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 00 ngày 16/01/2018, Hoàng Anh D điều khiển xe mô tô BKS 73E1- 207.26 (D lấy trộm cùng ngày tại xã Quảng L, nay là xã Liên T, huyện Quảng T) đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Trung N 1, xã Nghĩa N. Phát hiện xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ đen, BKS 73B1 - 172.15 của anh Đào Ngọc S dựng bên đường, không người trông giữ, chìa khóa cắm ở xe. D bỏ xe mô tô BKS 73E1- 207.26 lại và lấy trộm xe mô tô của anh S, điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Duy T ở 175 Phan Đình P thuộc tổ dân phố 5, phường Bắc L của anh Trần Mạnh H. D mở cốp xe lấy giấy đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân của anh S, nói dối mình tên là S và cầm cố xe cùng giấy tờ cho anh H lấy 7.000.000 đồng, tiêu xài hết. Anh H đã bán xe cho Trương Quang N lấy 7.800.000 đồng, N bán lại xe cho 2 người phụ nữ không rõ lý lịch lấy 9.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 221/KL- ĐG ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ đen, BKS 73B1- 172.15 trị giá 12.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Trương Quang N và trả lại cho anh Đào Ngọc S 01 giấy chứng minh nhân dân số 194498371 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ đen, BKS 73B1 - 172.15 không thu giữ được.

Gia đình Hoàng Anh D đã bồi thường cho anh S 15.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 31/3/2018, Hoàng Anh D đi bộ đến trước ngôi nhà đang xây dựng ở tổ dân phố 15, phường Bắc L. Phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu BAHKAH màu đỏ đen, BKS 73K8- 8164 của chị Hoàng Thị P đang dựng bên đường, không người trông giữ, chìa khóa cắm ở xe. D lấy trộm xe mô tô rồi đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi D tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội dưới đây và bỏ xe mô tô nói trên lại tại nhà chị Trần Thị S.

Tại Kết luận định giá tài sản số 221/KL - ĐG ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu BAHKAH màu đỏ đen, BKS 73K8- 8164 trị giá 3.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ chị Trần Thị S và trả lại cho chị Hoàng Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu BAHKAH màu đỏ đen, BKS 73K8 - 8164.

Vụ thứ ba: Trên đường đi tiêu thụ xe mô tô BKS 73K8 - 8164, khi đến đoạn giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh với đường Phan Đình P thuộc địa phận thôn Thuận P, xã Thuận Đ. Phát hiện trong sân công ty TNHH sản xuất thương mại tổng hợp Thương N có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đỏ đen, BKS 73G1 - 077.80 của chị Trần Thị S không người trông giữ, chìa khóa cắm ở xe, D bỏ lại xe mô tô BKS 73K8- 8164 (xe vụ thứ hai) rồi lấy trộm xe mô tô BKS 73G1 - 077.80. D điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến nhờ Lê Văn H mang xe đi để lại làm tin và vay bà Hoàng Thị Á 10.000.000 đồng, tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 221/KL-ĐG ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đỏ đen, BKS: 73G1- 077.80 trị giá 25.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ bà Hoàng Thị Á và trả lại cho chị Trần Thị S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đỏ đen, BKS: 73G1 - 077.80. Hoàng Anh D đã bồi hoàn 10.000.000 đồng cho bà Hoàng Thị Á.

Vụ thứ tư: Khoảng 10 giờ ngày 06/4/2018 Hoàng Anh D đi bộ đến trước số nhà 332 đường Lý Thường K thuộc tổ dân phố 14 phường Bắc L. Phát hiện trong nhà có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, BKS 73F1- 147.12 của chị Phan Thị Lệ T (xe của mẹ T là bà Hoàng Thị P) không người trông giữ, chìa khóa cắm ở xe. D lấy trộm xe mô tô rồi đi đến nghĩa trang thuộc tổ dân phố 7,

phường Bắc L, mở cốp xe lục soát bên trong có 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 giấy ra viện của chị Phan Thị Lệ T, D rút số giấy tờ trên rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 221/KL-ĐG ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, BKS 73F1- 147.12, trị giá 18.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu bà Hoàng Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, BKS 73F1- 147.12; Trả lại cho chị Phan Thị Lệ T 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD 4440503100110 và 01 giấy ra viện.

Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, Hoàng Anh D bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với D. Ngày 09/02/2023, D đến Công an thành phố Đồng Hới đầu thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định đình nã, Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với D.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSĐH-KT ngày 04 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hoàng Anh D ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại theo điểm c, g khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo D đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Anh D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Anh D từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2023.

Ý kiến của bị cáo Hoàng Anh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Từ tháng 01/2018 đến tháng 04/2018, Hoàng Anh D có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích, đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tổng giá trị tài sản là 58.000.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, gây thiệt hại 58.000.000 đồng nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, bị cáo Hoàng Anh D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo D là người trưởng thành, có sức khỏe, có nghề nghiệp nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo D thừa nhận tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp này thì bị cáo đã được gia đình cho đi học bằng lái xe ô tô, sau khi học xong bị cáo ở lại nhà bác họ tại phường Nam L, hàng ngày bị cáo cùng với con bác là anh Hoàng Sơn L đi làm thợ cơ khí và được anh trả tiền công, chuyện ăn ở được bác lo, không phải trả

tiền (BL 180). Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại.

Cần xem xét bị cáo D là người có nhân thân xấu, là đối tượng hiện có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện và tự răn mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo cũng là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Anh D đã thực hiện 04 vụ nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo D đã tác động gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện đầu thú; gia đình có công với cách mạng, bị cáo có mẹ là bà Hoàng Thị M trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã tham gia lực lượng thanh niên xung phong, được nhà nước ghi nhận, tặng thưởng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng cho bị cáo D.

[6] Đối với xe mô tô BKS 73E1- 207.26 (D lấy trộm cùng ngày tại xã Quảng L, nay là xã Liên T, huyện Quảng T) đã được chuyển vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng T giải quyết theo thẩm quyền.

Liên quan đến vụ án có anh Trần Mạnh H và bà Hoàng Thị Á là những người đã tiêu thụ tài sản do Hoàng Anh D trộm cắp mà có nhưng không biết nên không bị xử lý.

Đối với hành vi Lê Văn H đưa xe mô tô do Hoàng Anh D trộm cắp đi thế chấp để vay tiền. Cơ quan điều tra đã triệu tập để làm rõ nhưng H vắng mặt tại địa phương. D khai H không biết xe mô tô trên do D trộm cắp mà có, nên chưa có căn cứ để xử lý, lúc nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

Vụ thứ nhất: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Trương Quang N và trả lại cho anh Đào Ngọc S 01 giấy chứng minh nhân dân số 194498371 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ đen, BKS 73B1 - 172.15 không thu giữ được. Gia đình Hoàng Anh D đã bồi thường cho anh S 15.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ chị Trần Thị S và trả lại cho chị Hoàng Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu BAHKAH màu đỏ đen, BKS 73K8 – 8164.

Vụ thứ ba: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ bà Hoàng Thị Á và trả lại cho chị Trần Thị S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đỏ đen, BKS: 73G1 - 077.80. Hoàng Anh D đã bồi hoàn 10.000.000 đồng cho bà Hoàng Thị Á.

Vụ thứ tư: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu bà Hoàng Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, BKS 73F1- 147.12; Trả lại cho chị Phan Thị Lệ T 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD 4440503100110 và 01 giấy ra viện.

Sau khi nhận lại tài sản, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì và việc xử lý vật chứng vụ án nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Hoàng Anh D đã bồi thường cho anh Đào Ngọc S 15.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, anh S nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Bị cáo Hoàng Anh D đã bồi hoàn 10.000.000 đồng cho bà Hoàng Thị Á, bà Á không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Những bị hại và người liên quan khác đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo D nên HĐXX không xem xét.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Anh D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Anh D 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều

23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Anh D phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/6/2023); bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- T.H.A phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa

